



pǔ tóu

埔头

noun · port, wharf

Example Sentence

Zhè ge pǔ tóu měi tiān yǒu hěn duō chuán tíng kào

这个埔头每天有很多船停靠。

Many ships dock at this port every day.

Trace each character, then write the word on your own.

埔	埔	埔	埔	埔	埔	埔	埔	埔	埔	埔
埔	埔									
头	头	头	头	头	头	头	头			